

Hội thảo và Triển lãm sách lần thứ VI: Một góc nhìn cụ thể của giá trị của dòng sách khoa học công nghệ

Từ ngày 18/4/2019-19/4/2019, tại Trung tâm Thông tin - Tư liệu, đã diễn ra Triển lãm và Hội thảo sách lần thứ VI. Đây là hoạt động thường niên để hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam, góp phần lan tỏa văn hóa đọc, tạo hiệu ứng xã hội mạnh mẽ về vai trò của sách trong đời sống cộng đồng.



[xem tiếp trang 2](#)

Một số ý kiến về phát triển tạp chí khoa học trong nước

Nhân Ngày Sách Việt Nam, Bản tin KHCN nhận được bài viết của bà Nguyễn Thị Hương Giang, Phó Tổng biên tập Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ chia sẻ một số ý kiến về việc làm thế nào để phát triển các tạp chí khoa học. Bản tin KHCN xin giới thiệu cùng bạn đọc.

1. Nội hàm, khái niệm về Tạp chí khoa học

Theo wikipedia, Tạp chí khoa học là các xuất bản phẩm định kỳ với những tin tức, ý kiến, và báo cáo về đề tài khoa học cho các độc giả không chuyên. Những ấn phẩm xuất bản định kỳ cho các chuyên gia khoa học thì được gọi là tập san khoa học. Các tạp chí khoa học được đọc bởi những người không làm khoa học và các nhà khoa học, những người muốn cập nhật thông tin trong các lĩnh vực ngoài chuyên môn của họ. Các bài báo trong tạp chí khoa học đôi khi được đăng lại hoặc tóm tắt lại bởi các tờ báo tin tức phổ thông.

Còn theo tác giả Nguyễn Văn Tuấn, Viện Nghiên cứu y học Garvan - Úc, Tập san khoa học là những tờ báo xuất bản định kì (hàng tuần, hoặc hàng tháng, hay hàng quý, thậm chí hàng 6 tháng một lần). Mục tiêu chính của các tập san khoa học là chuyển tải thông tin đến giới nghiên cứu khoa học nhằm từng bước phát triển khoa học. Các tập san khoa học

[xem tiếp trang 3](#)

Trong số này

Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 2019

[>> Trang 5](#)

Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tổ chức Lễ khai trương trưng bày bản sao mẫu Rùa Hồ Gươm

[>> Trang 6](#)

Phát hiện các hợp chất kháng lao và kháng sinh từ nguồn vi sinh vật đáy biển

[>> Trang 7](#)

Thành phần, hàm lượng Lipid, Axit béo và các dẫn xuất của chúng từ một số sinh vật biển

[>> Trang 8](#)

Hội thảo khoa học "Xây dựng hệ thống phân tích dự báo xu hướng phát triển công nghệ dựa trên nguồn dữ liệu sáng chế và phi sáng chế"

[>> Trang 9](#)

Tin văn

[>> Trang 11](#)

Công bố mới

[>> Trang 12](#)

Hội thảo và triển lãm sách ... (tiếp theo trang 1)



Một số cuốn sách trưng bày tại triển lãm sách

Sách- quy tụ chất xám của các nhà khoa học

Tham dự hội thảo ngày 19/4, có Ths. Nguyễn Thị Vân Nga - Giám đốc Trung tâm Thông tin - Tư liệu, cùng toàn thể cán bộ viên chức hiện đang công tác tại Trung tâm. Về phía khách mời, có PGS.TS Nguyễn Hồng Quang - Viện Vật lý, Ths Trần Văn Sắc - Giám đốc Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên Công nghệ, bà Nguyễn Thị Hương Giang - Phó tổng biên tập Tạp chí Khoa học & Công nghệ Việt Nam (Bộ Khoa học và Công nghệ), TS. Nguyễn Thiên Tạo - Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, nhà báo Nguyễn Như Mai, bà Trần Thị Hải Yến - IGroup Việt Nam. Ngoài ra, còn có đông đảo sinh viên của trường Đại học Khoa học & Công nghệ Hà Nội, cán bộ nghiên cứu trẻ của Viện Hàn lâm. Mở đầu hội thảo, Ths. Nguyễn Thị Vân Nga - Giám đốc Trung tâm Thông tin - Tư liệu, đã phát biểu: "Trong đời sống tinh thần của mỗi chúng ta, sách đóng vai trò rất quan trọng. Đánh giá cao tầm quan trọng của văn hóa đọc, từ năm 2014, theo Quyết định số 284/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 21/4 hằng năm chính thức được chọn là Ngày sách Việt Nam. Thường niên, để chào mừng Ngày Sách Việt Nam, Trung tâm Thông tin - Tư liệu tổ chức Triển lãm và Hội thảo về sách. Đây là dịp để Trung tâm giới thiệu nguồn tài nguyên quý giá mà thư viện của Viện Hàn lâm đang lưu giữ. Qua đó, phát huy tối đa giá trị của sách đối với sự nghiệp nghiên cứu của các nhà khoa học, đặc biệt là đối với cán bộ nghiên cứu trẻ, cũng như đối với các học viên, sinh viên".

Hội thảo được tiếp tục với những phát biểu đầy ý nghĩa của các đại biểu. Ths. Trần Văn Sắc, nhấn mạnh: "Độ che phủ của Ngày Sách Việt Nam ngày càng lớn, với hơn 90% tỉnh thành đã tổ chức Ngày sách Việt Nam đến tận xã, phường, quận. Các cơ sở giáo dục, thư viện đã tổ chức thường niên Ngày Sách Việt Nam để quảng bá giá trị của sách đến với độc giả. Qua 5 năm thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách Việt Nam, ngành xuất bản đã xuất bản được 160.000 ấn phẩm với 1,9 tỷ bản. Chất lượng xuất bản phẩm đã được nâng cao, góp phần nâng cao dân trí". Ông Trần Văn Sắc cũng giới thiệu cụ thể hơn về mô hình nhà xuất bản quốc tế của Nhà xuất bản Khoa học & Công nghệ của Viện Hàn lâm. Hiện, nhà xuất bản đang xuất bản sách và

Nhân Ngày Sách thế giới, Thủ tướng Singapore đang đọc gì?

Ngày 23/4, Thủ tướng Lý Hiển Long, viết trên tài khoản Twitter: "Hôm nay là Ngày sách Thế giới (#WorldBookDay). Tôi đã khám phá ứng dụng dành cho di động tuyệt vời của Ủy ban thư viện quốc gia Singapore, ứng dụng cho bạn mượn ebook để đọc trên điện thoại và máy tính bảng. Và đây là một số cuốn sách đang đọc của tôi".

Thủ tướng Singapore cũng tận tình dẫn luôn cả đường link để tải ứng dụng đọc sách cho các thiết bị iOS và Android ngay trên trang Facebook cá nhân. Theo đó, nhà lãnh đạo của đảo quốc sư tử, đã kể tên 6 cuốn sách mà ông đang đọc:

1. Đó là cuốn *Ngã đích chung thân đại sự* viết về phong trào Ngũ tứ của Trung Quốc.
2. Cuốn *Our Story* (Câu chuyện của chúng tôi) của Nhiều Bình Như kể về câu chuyện đời của tác giả và người vợ của ông từ thời thơ ấu cho tới lúc già.
3. Cuốn *Raffles and Hastings* nói về một giai đoạn lịch sử của Singapore
4. Cuốn *Singathology* là tuyển tập các bài viết của nhiều tác giả Singapore thuộc các thể loại thơ, văn xuôi, kịch...
5. Cuốn *Black and White Digital Photography* (Nhiếp ảnh số trắng đen) với chia sẻ của ông Lý là hy vọng cuốn sách "sẽ giúp tôi cải thiện kỹ năng chụp ảnh".
6. Đặc biệt là cuốn *The Nature of Space and Time* (Bản chất của Không gian và Thời gian) gồm những bài diễn thuyết của hai nhà khoa học vũ trụ Stephen Hawking và Roger Penrose.

tạp chí. Hiện xuất bản 12 tạp chí quốc gia, trong đó có nhiều ấn phẩm đã xuất bản theo thông lệ quốc tế. Xuất bản khoảng 100 đầu sách mỗi năm. Đây là nguồn tài nguyên quý giá, kết tinh chất xám của các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu của Viện Hàn lâm.

Những công cụ hữu dụng để mang sách tới độc giả

TS. Nguyễn Thiên Tạo cũng góp một tham luận rất hữu ích về kinh nghiệm tra cứu và khai thác tài liệu nghiên cứu khoa học. Theo TS Tạo, đối với các nhà khoa học, việc tra cứu tài liệu rất là quan trọng. Phần lớn tài liệu nghiên cứu gồm tài liệu gốc và thứ cấp. Tuy nhiên, rất ít người tiếp cận được tài liệu gốc. Còn tài liệu thứ cấp, tìm đơn giản hơn, đã được hiệu đính qua các nhà nghiên cứu.

"Nếu chúng ta không có kỹ năng sàng lọc thì sẽ mất nhiều thời gian khi tìm kiếm tài liệu. Google có thể cho ra hàng triệu kết quả, nếu đọc hết thì mất hàng tháng trời. Do đó, nhà nghiên cứu tìm tài liệu, cần phải có kỹ năng sàng lọc", TS. Tạo nhấn mạnh.

Từ kinh nghiệm cá nhân, TS. Tạo cũng đưa ra các công cụ để hỗ trợ cho nhà nghiên cứu tìm tài liệu. Đó là google scholar; thư viện số của VAST, PubMed, data base & archive, Book & journals (trong đó có NXB Taylor & Francis cung cấp những bài báo mới nhất cho các nhà nghiên cứu trẻ của các nước thế giới thứ 3). Đã từng trải nghiệm trong thư viện số của VAST, TS.

Tạo có một lưu ý: Tại thư viện này có thể tìm được các thông tin về các tạp chí điện tử, của các nhà xuất bản lớn. Nhưng, thiếu định hướng cụ thể cho từng nhóm bạn đọc. Cần có những định hướng riêng cho từng các bộ nghiên cứu chuyên ngành, bằng các công cụ, để đỡ mất thời gian cho người tra cứu.

TS. Tạo cũng ngờ ý muốn sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp và định hướng nghiên cứu với những bạn trẻ đam mê nghiên cứu khoa học.

Rất tâm huyết với những chia sẻ của TS. Tạo, ông Phạm Ngọc Minh (Viện Công nghệ thông tin), chia sẻ: "Tôi thấy vấn đề tra cứu cơ sở dữ liệu rất hay. Viện Hàn lâm cần tổ chức đội ngũ chuyên gia hàng đầu, để định hướng cho cán bộ trẻ trong việc tìm kiếm tra cứu thông tin. Có thể xây dựng một mạng lưới chuyên gia để hỗ trợ cán bộ trẻ nghiên cứu tiếp cận tài liệu".

Về vấn đề này, PGS.TS Nguyễn Hồng Quang, nguyên Giám đốc Trung tâm Thông tin- Tư liệu, hiện là nghiên cứu viên cao cấp của Viện Vật lý, cho biết: "Thực ra, Viện Hàn lâm đã xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia. Khi cơ sở dữ liệu này open cho tất cả mọi người, có thể tìm kiếm được tên tuổi, lĩnh vực mà chuyên gia phụ trách".

Tập trung vào vấn đề hỗ trợ cho nhà nghiên cứu, về mặt thông tin, thư viện chính thống của Viện Hàn lâm <http://library.vast.vn> đã và đang có nhiều nguồn tài



Độc giả lựa chọn những cuốn sách được Thư viện tặng

nguyên hữu ích. Tại đây, các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu có thể tìm kiếm, tra cứu tài liệu phục vụ cho công việc của mình.

PGS.TS. Nguyễn Hồng Quang cũng gợi ý những mạng khoa học có thể hỗ trợ các nhà khoa học tìm kiếm tài liệu, dữ liệu như: Mạng ResearchGate, Google Scholar và công cụ tìm kiếm chung như google, wiki, sci-hub, libgen.

Sau hội thảo, Trung tâm Thông tin - Tư liệu cũng tổ chức trao giải thưởng "Tìm hiểu, khai thác nguồn tin điện tử trong Thư viện Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và bốc thăm trúng thưởng cho bạn đọc của Thư viện, tiếp tục Triển lãm sách cho tới ngày 22/4/2019.

Kiều Anh

Một số ý kiến ... (tiếp theo trang 1)

còn là những diễn đàn khoa học để giới khoa học có cùng chuyên môn trao đổi và học hỏi với nhau. Phần lớn các tạp san khoa học rất chuyên sâu về một bộ môn khoa học như American Heart Journal (chuyên về tim), American Journal of Epidemiology (dịch tễ học), Bone (xương), Blood (máu), Neurology (thần kinh học) ... nhưng một số tạp san như Science, Nature, Proceedings of the National Academy of Science USA ... công bố tất cả nghiên cứu từ bất cứ bộ môn khoa học nào. Chỉ tính riêng lĩnh vực y sinh học, hiện nay, trên thế giới có khoảng 3000 tạp san được công nhận, và con số này vẫn tăng mỗi năm (được công nhận ở đây có nghĩa là được nằm trong danh sách của tổ chức Index Medicus)...

2. Tiêu chí của một tạp chí khoa học đạt chuẩn của Scopus

Scopus là một bộ phận của Elsevier (Hà Lan) - tập đoàn xuất bản hàng đầu thế giới, ra đời 11/2004, cung cấp một cơ sở dữ liệu đồ sộ về trích dẫn/tóm lược, nguồn các bài báo/tài liệu khoa học đã được phân biệt. Scopus bao gồm 17,500 tạp chí được phân biệt kín (gồm 1.800 tạp chí truy cập mở), 400 xuất bản phẩm thương mại, 300 bộ sách, 4.4 triệu bài kỷ yếu tổng hợp từ nhiều tạp chí và hội nghị. Ngoài ra, Scopus còn bao gồm hàng chục triệu bản ghi tài liệu khoa học, web khoa học và bản ghi về sáng chế.

Để đảm bảo Scopus là nguồn dữ liệu phù hợp đối với mọi nghiên cứu khoa học, các tạp chí mới liên tục

được thẩm định để được đưa vào cơ sở dữ liệu. Nhằm đảm bảo chính sách nội dung minh bạch và rộng mở, Hội đồng cố vấn và thẩm định nội dung của Scopus (CSAB) được thành lập năm 2005. Hội đồng này bao gồm các nhà khoa học, các nhà quản lý thư viện chuyên ngành từ mọi ngành khoa học và vùng lãnh thổ. Chức năng chính của Hội đồng này là hỗ trợ ban lãnh đạo Scopus trong việc tuyển chọn, thẩm định nội dung và xây dựng chiến lược. Trước tháng 10/2009, các tạp chí khoa học được CSAB thẩm định dựa trên 3 tiêu chí cơ bản sau:

- Một tạp chí khoa học phải có tiêu đề và tóm lược tiếng Anh. Tuy nhiên, phần nội dung có thể là ngôn ngữ khác.
- Phải đáp ứng thời hạn xuất bản đúng như cam kết với tần suất phát hành tối thiểu 1 năm một số.
- Tổng thể chất lượng tạp chí phải tốt và dựa trên:

+ Sự đánh giá về chất lượng và ảnh hưởng của tạp chí trong ngành, bao gồm danh tiếng của cơ quan xuất bản, sự đa dạng về tác giả, thành viên hội đồng biên tập; mức độ nhận biết về tạp chí của các nhà biên tập có uy tín.

+ Phải thể hiện được các quy chuẩn kiểm soát về chất lượng (ví dụ như phản biện kín).

Kể từ tháng 10/2009, Scopus sử dụng hệ thống tính điểm (scoring system) STEP (Scopus Title Evaluation Platform) nhằm thẩm định các ấn phẩm khoa học dựa trên 5 tiêu thức chính bao gồm: chính sách tạp chí (35%), nội dung (20%), mức độ trích dẫn (25%), tính

thường kỳ (10%), sự sẵn có nội dung trực tuyến (10%).

3. Tiêu chí của một tạp chí khoa học đạt chuẩn ISI
Theo ISI (Institute for Science Information), một tạp chí khoa học quốc tế tối thiểu phải thoả mãn các tiêu chí sau đây:

1. Phát hành: Một tạp chí khoa học quốc tế cần phải được phát hành đều đặn theo đúng kế hoạch. Đây có thể coi là một trong những tiêu chí hàng đầu để có thể được xét duyệt đưa vào danh sách của ISI. Tạp chí quốc tế cần phải được phát hành ở nhiều nơi trên thế giới và được thống kê, nhận xét, trích dẫn trong các tạp chí tra cứu hàng đầu.

2. Ban biên tập: Một tạp chí khoa học quốc tế cần phải có một Ban biên tập quốc tế, bao gồm các nhà khoa học tiêu biểu, đại diện cho các hướng chính của tạp chí.

3. Chất lượng bài báo: Đăng tải các bài viết có chất lượng cao và của các tác giả đến từ nhiều nước khác nhau.

4. Công tác xét duyệt: Bài viết được tiếp nhận và xử lý theo đúng thông lệ khoa học quốc tế, được các phản biện kín xem xét và đánh giá một cách khách quan.

5. Hình thức: Được trình bày một cách khoa học, theo chuẩn quốc tế, có chất lượng in ấn cao.

4. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam – Cơ quan ngôn luận, lý luận của Bộ Khoa học và Công nghệ

*** Quá trình xây dựng và phát triển:**

Thành lập năm 1959, số đầu tiên ra mắt tháng 6/1959

+ Từ 1959 đến 1970: TIN TỨC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC

+ Từ 1971 đến 2012: TẠP CHÍ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC

+ Từ 2013 đến nay: Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam (tiếng Việt); Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (tiếng Anh)

Từ năm 2013: tăng tần số xuất bản từ 1 số/tháng lên 2 số/tháng.

Từ năm 2015: Tạp chí tách thành 2 series A và B, đến năm 2017 thành lập SERIES C.

SERIES A: phục vụ công tác quản lý, 12 số/năm
Gồm các chuyên mục:

- Diễn đàn KH&CN
- KH&CN & Đổi mới sáng tạo
- Khoa học và Đời sống
- KH&CN nước ngoài

SERIES B: đăng tải các công trình nghiên cứu khoa học bằng tiếng Việt, có tiêu đề, tóm tắt, từ khóa bằng tiếng Anh, 12 số/năm

Gồm các lĩnh vực:

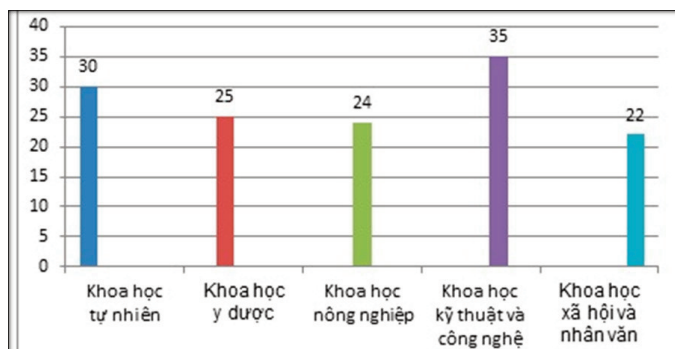
- Khoa học tự nhiên
- Khoa học kỹ thuật
- Khoa học y dược
- Khoa học nông nghiệp

- Khoa học xã hội và nhân văn

Đến nay, Hội đồng GS Nhà nước đã đưa Tạp chí SE-RIES B vào danh mục tính điểm ở 17 Hội đồng ngành/liên ngành như: Y; Dược; Vật lý; Nông, lâm nghiệp; ...



Tạp chí Hoạt động khoa học được xuất bản từ năm 1971 đến 2012



Số lượng bài đăng tải trên Series B theo các chuyên mục

SERIES C: Mỗi quý xuất bản 1 số tiếng Anh (Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering), dày 96 trang, với khoảng 13-16 bài báo khoa học/số) đăng tải các bài báo khoa học hoàn toàn bằng tiếng Anh, được thực hiện theo quy trình quốc tế: check đạo văn, đánh giá bởi 2 phản biện (quy trình phản biện kín), hiệu đính ngôn ngữ người bản xứ và được trình bày theo chuẩn bài báo khoa học quốc tế. Mỗi bài báo đều có số DOI.

*** Các lĩnh vực**

Khoa học tính toán và máy tính; Các khoa học vật lý; Các khoa học sự sống; Các khoa học về địa lý - địa chất, hải dương học; Các khoa học về môi trường.

- Xây dựng Hội đồng biên tập gồm 26 thành viên, trong đó có 16 nhà khoa học nước ngoài, 10 nhà khoa học Việt Nam, đội ngũ Assistant Editors gồm 5 thành viên là các nhà khoa học trẻ, xuất sắc, có kinh nghiệm công bố quốc tế trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, công nghệ và kỹ thuật.

- Từ tháng 1/2018, VJSTE đã được chấp nhận vào cơ sở dữ liệu của CABI Abstracts và Global Health. CABI (Centre for Agriculture and Biosciences International) có trụ sở tại United Kingdom, là một tổ chức quốc tế

phi lợi nhuận có uy tín, được thành lập năm 1913, chuyên phổ biến các tri thức khoa học trên toàn cầu trong các lĩnh vực khoa học sự sống.

- Tại Hội nghị lần thứ 6 của Ban chỉ đạo ASEAN Citation Index (ACI) diễn ra trong 2 ngày 31/10 và 1/11/2018 (Băng Cốc, Thái Lan), VJSTE đã chính thức được chấp nhận tham gia cơ sở dữ liệu ACI, trở thành 1 trong 9 tạp chí khoa học của Việt Nam được lọt vào cơ sở dữ liệu này.

*** Định hướng phát triển:**

- Xuất bản tạp chí tiếng Anh online phục vụ nhu cầu hội nhập quốc tế và cập nhật thông tin nhanh chóng.
- Nâng cao toàn diện chất lượng của Tạp chí (bản tiếng Việt và tiếng Anh) theo các tiêu chí Scopus, tiến tới đạt chuẩn Scopus trong thời gian tới.

*** Một số khó khăn, thách thức trong công tác xuất bản tạp chí khoa học:**

- Sự non trẻ của Tạp chí tiếng Anh (VJSTE): mới xuất bản từ năm 2017, chưa đủ thời gian để khẳng định chất lượng và tên tuổi trên trường quốc tế.

- Việc thu hút các bài báo khoa học có chất lượng đăng tải trên Tạp chí KH&CN Việt Nam, đặc biệt là VJSTE còn gặp nhiều khó khăn, do các tác giả thường có tâm lý muốn đăng trên các Tạp chí quốc tế đã có tên tuổi chứ không muốn đăng trên các tạp chí khoa học trong nước. Do vậy cần có cơ chế khuyến khích các tác giả có công trình nghiên cứu có chất lượng tốt công bố các bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học trong nước, trong đó có Tạp chí KH&CN Việt Nam.

- Những bài viết tốt nhất thường được tác giả chọn đăng tải trên những tạp chí khoa học chuyên ngành chứ không muốn đăng ở một tạp chí đa ngành, liên ngành như Tạp chí KH&CN Việt Nam. Hiện nay, mỗi chuyên ngành sâu cũng có những tạp chí khoa học riêng của mình nên việc chọn lọc được những bài báo

hay và có kết quả tốt để đăng trên Tạp chí KH&CN Việt Nam còn gặp khó khăn.

- Hội đồng biên tập theo từng lĩnh vực của Tạp chí chỉ mới được thành lập và kiện toàn từ đầu năm 2015, mặc dù đã có nhiều đóng góp (đặc biệt là GS Nguyễn Văn Hiệu - Chủ tịch Hội đồng và các trưởng nhóm, lĩnh vực) nhưng so với yêu cầu và mong muốn của Tạp chí thì vẫn còn chưa đủ; sự đóng góp của các thành viên Hội đồng còn chưa đồng đều. Việc quốc tế hóa Hội đồng biên tập cũng như có chính sách đãi ngộ xứng đáng với công sức đóng góp của các thành viên Hội đồng biên tập còn chưa đáp ứng với mong muốn của Tạp chí.

- Tuy hiện nay, công tác phản biện đã được chú trọng về chất lượng, đã có một số bài được phản biện bởi các chuyên gia quốc tế nhưng vẫn còn ít (chỉ chiếm 20-30%). Hiện nay, Tạp chí vẫn tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên gia trong và ngoài nước phục vụ cho công tác phản biện.

- Kỹ năng viết các bài báo khoa học của các nhà khoa học Việt Nam còn hạn chế, mặc dù có kết quả nghiên cứu tốt, song cách trình bày vấn đề và kỹ năng viết bài báo khoa học còn chưa đạt yêu cầu.

- Cơ chế tài chính: Việc nâng cấp Tạp chí KH&CN Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế, mang tính đa ngành, liên ngành đòi hỏi phải có cơ chế đặc thù đối với các nhà khoa học, chuyên gia tham gia viết bài và phản biện cũng như khuyến khích các biên tập viên chuyên tâm với công việc của mình. Việc đầu tư cho Tạp chí để nâng cao chất lượng các bài báo khoa học và đạt tới tiêu chuẩn quốc tế là một quá trình lâu dài, liên tục mới có thể đạt được thành công như mong muốn.

Nguyễn Thị Hương Giang

Phó Tổng biên tập Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Bộ Khoa học và Công nghệ

Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 2019

Ngày 26/04 – Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới hằng năm, là một dịp để chúng ta tìm hiểu về vai trò của quyền sở hữu trí tuệ trong việc khuyến khích đổi mới và sáng tạo, với thông điệp năm 2019: Nhanh hơn, mạnh hơn, cao hơn

Sở hữu trí tuệ và thể thao, đó chính là những gì mà Ngày sở hữu trí tuệ thế giới năm nay – Going for gold hướng đến. Chiến dịch sẽ đem đến cái nhìn cận cảnh hơn về thể giới thể thao, khám phá sự đổi mới sáng tạo và quyền sở hữu trí tuệ (IP) liên quan đến thể thao. Những giá trị mà thể thao mang lại (bao gồm tài năng, sự tôn



trọng và công bằng) là những yếu tố khiến thể thao trở nên hấp dẫn trên toàn cầu.

Ngày nay, nhờ những tiến bộ trong công nghệ phát thanh và truyền thông, bất cứ ai, dù ở bất cứ đâu, cũng đều có thể theo dõi diễn biến thể thao cả ngày lẫn đêm, có thể theo dõi màn trình diễn của các vận động viên và đội mình yêu thích mà không cần phải rời khỏi nhà. Thể thao đã trở thành một ngành công nghiệp toàn cầu trị giá hàng tỷ đô la – một ngành giúp thu hút đầu tư vào cơ sở hạ tầng (từ phòng tập thể thao đến mạng lưới phát sóng), thu hút hàng triệu người trên khắp thế giới và mang tính giải trí nhiều hơn. Những thương vụ kinh doanh được xây dựng trên quyền sở hữu trí tuệ giúp bảo đảm giá trị kinh tế của thể thao. Ngược lại, chúng kích thích sự phát triển của ngành bằng cách cho phép các tổ chức thể thao tài trợ sự kiện mà chúng ta thường thức và cung cấp các phương tiện để thúc đẩy phát triển thể thao.

Hãy nhìn vào cách các doanh nghiệp thể thao sử dụng bằng sáng chế để thúc đẩy sự phát triển cơ sở vật chất, huấn luyện và thiết bị thể thao mới giúp cải thiện thành tích thể thao và thu hút người hâm mộ trên toàn thế giới. Chúng ta sẽ hiểu được làm thế nào các nhãn hiệu và thương hiệu có thể tối đa hóa doanh thu từ các thỏa thuận tài trợ, bán hàng và cấp phép. Các khoản thu này sẽ bù đắp chi phí tổ chức các sự kiện tầm cỡ thế giới chẳng hạn như: Thế vận hội Olympic và World Cup và đảm bảo rằng giá trị, tính toàn vẹn của các sự kiện tầm cỡ này sẽ được bảo vệ.

Nhìn vào cách các vận động viên thể thao tạo thu nhập từ hợp đồng tài trợ và tận dụng thương hiệu của mình, chúng ta biết được rằng quyền phát sóng cũng cố mối quan hệ giữa thể thao và truyền hình đồng thời các phương tiện truyền thông khác sẽ đưa người hâm mộ đến gần hơn với thể thao. Nhìn cận

cảnh hơn vào những tiến bộ công nghệ trong trò chơi liên quan đến robot và trí tuệ nhân tạo, chúng đang góp phần thúc đẩy sự thay đổi trong tất cả các lĩnh vực thể thao.

Chiến dịch năm nay là một cơ hội để tôn vinh những người anh hùng thể thao và tất cả mọi người trên khắp thế giới, những con người phía sau hậu trường đang góp phần đổi mới sáng tạo để tăng sức hấp dẫn toàn cầu của thể thao. Hãy cùng chúng tôi tôn vinh sức mạnh của thể thao để truyền cảm hứng đổi mới và đoàn kết tất cả chúng ta trong việc đẩy lùi giới hạn thành tựu của con người. Hãy tham gia và cho chúng tôi biết về người hùng thể thao của bạn và sự đổi mới sáng tạo trong thể thao mà bạn yêu thích đồng thời chia sẻ suy nghĩ của bạn về tương lai của ngành công nghiệp thể thao nhé.

Xử lý tin: Quang Dương

Nguồn: <https://www.wipo.int/ip-outreach/en/ipday/>

Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tổ chức Lễ khai trương trưng bày bản sao mẫu Rùa Hồ Gươm

Ngày 5/4/2019, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đã tổ chức Lễ khai trương trưng bày bản sao mẫu Rùa Hồ Gươm. Đây là hoạt động tiếp theo của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, sau khi đã bàn giao tiêu bản gốc Rùa Hồ Gươm cho UBND thành phố Hà Nội vào tháng 3/2019.



Tiêu bản Rùa Hồ Gươm được trưng bày tại Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam

Tham dự Lễ khai trương, về phía Viện Hàn lâm, có GS.TSKH Nguyễn Đình Công- Phó chủ tịch Viện, PGS.TS Bùi Đình Trí- Trưởng ban Tổ chức- Cán bộ. Về phía Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, có PGS.TS Nguyễn Trung Minh- Tổng giám đốc, PGS.TS Phan Kế Long- Phó Tổng giám đốc, cùng các nhà khoa học, cán bộ của bảo tàng. Ngoài ra, còn có đại diện của các viện nghiên cứu, các trung tâm thuộc Viện Hàn lâm.

Trong văn hóa dân gian, Rùa là một trong Tứ linh, là biểu tượng của tuổi thọ, cũng như sự trường tồn của dân tộc Việt Nam. Rùa Hồ Gươm, tên khoa học là *Rafestus swinhoei*, là một loài quý hiếm, hiện thế giới chỉ còn 4 cá thể.

Ngày 19/01/2016, Rùa Hồ Gươm đã chết và nổi lên mặt nước hồ. UBND thành phố Hà Nội quyết định chuyển xác Rùa Hồ Gươm về Bảo tàng Thiên nhiên

Việt Nam để nghiên cứu và bảo quản lâu dài.

Với đội ngũ các nhà khoa học giàu tri thức và kinh nghiệm, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đã tiến hành quá trình chế tác cụ rùa theo phương pháp hiện đại nhất thế giới. Sau hơn 3 tháng bảo quản lạnh ở nhiệt độ -20 độ, quá trình chế tác bắt đầu bằng việc mổ lấy nội tạng, lưu giữ mẫu vật AND và mô sống trong điều kiện tiêu chuẩn.

Mẫu vật Rùa Hồ Gươm được chế tác bằng công nghệ nhựa hóa. Theo PGS.TS Phan Kế Long, Phó Tổng giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, nhựa hóa là công nghệ bảo quản mẫu vật phổ biến ở các nước tiên tiến với khả năng bảo quản nguyên trạng mẫu vật từ hình thái, màu sắc, kể cả những phần khó như mắt và diềm mai (cấu tạo bằng sụn). Đây là công nghệ mới, chưa từng thực hiện ở Việt Nam. Vì thế, hai chuyên gia người Đức là ông Macro Fischer (Bảo tàng Erfurt) và ông Jurgen Fiebig (Bảo tàng Berlin), những người từng đạt giải thưởng cao nhất trong cuộc thi chế tác mẫu vật quốc tế được mời sang chế tác Rùa Hồ Gươm.

Các chuyên gia của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, chuyên gia quốc tế đã thực hiện công việc chế tác trong vòng 2 năm (2016-2018). Mẫu vật cũng yêu cầu giữ nguyên kích thước tự nhiên cũng như xương cốt bên trong cơ thể. Cụ thể, mẫu vật Rùa Hồ Gươm có chiều dài 2,08 mét, rộng 1,08 mét, nặng 169kg, thuộc mẫu vật lớn nhất được bảo quản từ trước đến nay. Trong quá trình chế tác Rùa Hồ Gươm, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đã nhận được nhiều tư liệu quý và góp ý để hoàn thiện mẫu vật từ PGS.TS Hà Đình Đức, nhà báo Hồng Hà-những người có nhiều thời gian quan sát, tiếp cận và chụp ảnh Rùa Hồ Gươm khi còn sống.

Cũng do Rùa Hồ Gươm là mẫu vật lớn, độc, đặc biệt quý hiếm nên vật liệu chế tạo được nhập khẩu từ nước ngoài. Nhiều bộ phận phải đặt hàng, sản xuất

đơn chiếc như mắt. Riêng tủ kính để trưng bày cụ rùa cũng được quận Hoàn Kiếm đặt hàng riêng một công ty của Đức, đây là tủ chuyên dụng bảo quản mẫu vật kính siêu trắng, chống phản quang, chống tia UV, hệ thống lọc không khí và hút ẩm theo cơ chế thụ động và chủ động.

Mẫu vật Rùa Hồ Gươm đã được Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam bàn giao cho UBND Thành phố Hà Nội vào ngày 16/3/2019. Hiện Rùa Hồ Gươm được trưng bày cụ rùa ở Đền Ngọc Sơn, chính thức giới thiệu đến người dân thủ đô và khách tham quan

Còn tiêu bản Rùa Hồ Gươm là bản sao chính xác tỷ lệ 1:1 trên bản gốc của Rùa Hồ Gươm và là bản thử nghiệm các công đoạn hoàn thiện trước khi thực hiện trên mẫu gốc.



Khách tham quan xem tiêu bản Rùa Hồ Gươm

Nguyễn Thị Vân Nga

Phát hiện các hợp chất kháng lao và kháng sinh từ nguồn vi sinh vật đáy biển

Môi trường biển đã được biết đến như một nguồn cung cấp các hợp chất thiên nhiên phong phú, nó như một kho dược liệu khổng lồ đang chờ được khai thác và khám phá. Đặc thù môi trường sống khắc nghiệt dưới biển sâu chính là điều kiện để hình thành các hợp chất hữu cơ với những đặc điểm cấu trúc hóa học độc đáo và hoạt tính sinh học quý giá.

Việc nghiên cứu các hoạt chất thứ cấp được sản sinh từ vi sinh vật biển trên thế giới đã thu được nhiều thành tựu đáng kể. Trong số rất nhiều các hợp chất thứ cấp với cấu trúc hóa học và hoạt tính sinh học lý thú. Đồng thời nhiều hợp chất trong số này đã đang được thử nghiệm sâu hơn nhằm ứng dụng trong y dược.

Lao là tình trạng nhiễm vi khuẩn Mycobacterium tuberculosis, thường gặp nhất ở phổi nhưng cũng có thể ảnh hưởng đến hệ thần kinh trung ương (lao màng não), hệ bạch huyết, hệ tuần hoàn (lao kê), hệ niệu dục, xương và khớp. Hiện nay lao là bệnh nhiễm khuẩn chính và thường gặp nhất, với 9 triệu ca mới mỗi năm và 2 triệu người tử vong ở hầu hết ở các nước đang phát triển.

Đề tài "Nghiên cứu phát hiện các hợp chất kháng lao và kháng sinh từ nguồn vi sinh vật đáy biển vùng biển Trung Bộ (vùng biển Bắc Trung Bộ đến Trung Trung Bộ, Việt Nam)". Với mục tiêu của đề tài: Phát hiện các hợp chất có hoạt tính kháng lao và kháng sinh từ nguồn vi sinh vật đáy biển vùng biển Trung Bộ của Việt Nam (vùng biển Bắc Trung Bộ đến Trung Trung Bộ Việt Nam); do Viện Hóa sinh biển là đơn vị chủ trì, PGS.TS Habil. Phạm Văn Cường là chủ nhiệm đề tài. Sau 3 năm thực hiện đề tài đã đạt được các kết quả sau:

> Đã tiến hành thu thập 154 mẫu biển thuộc 3 khu vực (Thanh Hóa - Quảng Bình - Quảng Trị, Huế - Quảng Nam - Đà Nẵng và Quảng Ngãi - Bình Định - Phú Yên) của vùng biển Trung Bộ Việt Nam.

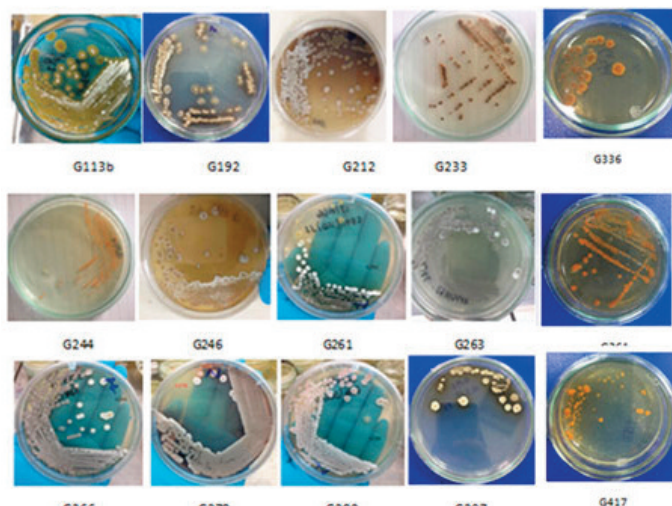
- Từ 154 mẫu thu thập được ở vùng biển Trung Bộ Việt Nam đã phân lập được 121 chủng vi sinh vật, bao gồm: 34 chủng thuộc vùng Thanh Hóa - Quảng

Bình - Quảng Trị, 46 chủng thuộc vùng Huế - Quảng Nam - Đà Nẵng và 41 chủng thuộc vùng Quảng Ngãi - Bình Định - Phú Yên.

- Đã sàng lọc hoạt tính kháng vi sinh vật kiểm định và kháng lao của các cặn chiết của các chủng vi sinh vật phân lập được. Từ kết quả sàng lọc hoạt tính sinh học, đã chọn ra 15 chủng vi sinh vật có hoạt tính được định danh và sinh khối lượng lớn để tiến hành nghiên cứu các hợp chất thứ cấp.

> Từ các cặn chiết dịch ngoại bào của 15 chủng vi sinh vật được lựa chọn, có 97 hợp chất đã được phân lập, trong đó có 4 hợp chất mới (**G212-2, G212-3, G246-1 và G246-2**) và 4 hợp chất mới lần đầu phân lập từ tự nhiên (**G212-1, G278-16, G278-17 và G261-4**). Cấu trúc của các hợp chất mới được trình bày ở hình dưới đây:

> Các hợp chất sạch phân lập được đã được khảo sát hoạt tính kháng vi sinh vật kiểm định và kháng lao. Kết quả thử hoạt tính kháng vi sinh vật kiểm định cho thấy 43 hợp chất thể hiện hoạt tính, trong đó có 1 hợp chất **G246-1** ức chế đồng thời cả 7 chủng VSVKD với giá trị MIC từ 16 µg/ml đến 128 µg/ml, 5 hợp chất (**G212-6, G212-7, G246-2, G263-1, G263-12**) ức chế rất mạnh 6/7 chủng VSVKD, 4 hợp



Hình thái khuẩn lạc của các chủng nghiên cứu trên môi trường ISP2

chất (**G212-4, G212-8, G278-11, G278-17**) kháng 5/7 chủng VSVKD, 4 hợp chất (**G212-3, G212-5, G263-4, G361-11**) kháng 4/7 chủng VSVKD. Đối với hoạt tính kháng lao, 3 hợp chất thể hiện hoạt tính đối với chủng *Mycobacterium tuberculosis* H37Rv.

Những đóng góp mới của đề tài:

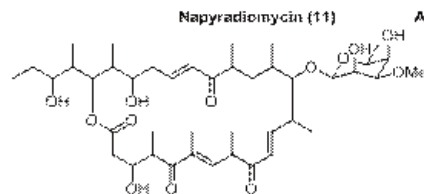
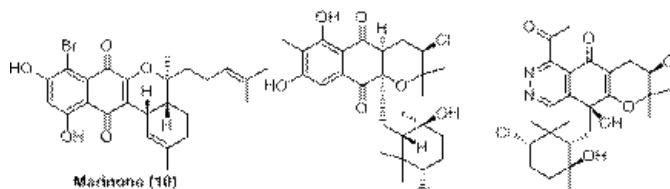
> Các kết quả nghiên cứu của đề tài là những phát hiện mới về các hợp chất thứ cấp sản sinh từ các vi sinh vật biển của vùng biển Trung Bộ Việt Nam. Cụ thể, từ các nghiên cứu đã xác định có 4 hợp chất mới (**G212-2, G212-3, G246-1 và G246-2**) và 4 hợp chất lần đầu phân lập từ tự nhiên (**G212-1, G278-16, G278-17 và G261-4**).

- Phát hiện chủng xạ khuẩn *Streptomyces* sp G212, phân lập từ mẫu trầm tích tại vùng biển Quảng Bình, có khả năng sản sinh 2 loại kháng sinh Germicidine A (**G212-4**), Germicidine B (**G212-5**). Đây là phát hiện rất thú vị, định hướng cho việc nghiên cứu sử dụng chủng vi khuẩn này cho việc sản xuất Germicidine A và Germicidine B.

Phát hiện được 43 hợp chất có hoạt tính kháng vi sinh vật kiểm định và 3 hợp chất có hoạt tính kháng lao.

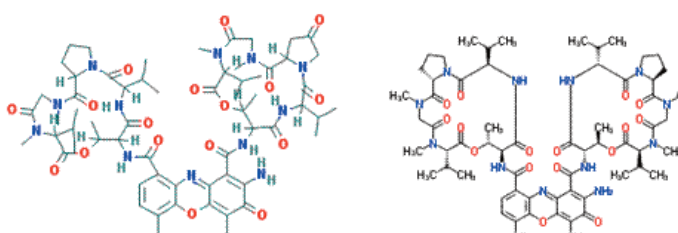
Kết quả nghiên cứu này góp phần phát triển nghiên cứu tìm kiếm, khai thác các hoạt chất từ nguồn vi sinh vật biển ứng dụng phục vụ cuộc sống.

Đề tài đã đào tạo được 1 thạc sĩ và góp phần đào tạo 2 nghiên cứu sinh; đã công bố 9 bài báo trên tạp chí khoa học trong nước và 03 bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế SCIE. Đề tài đã có 1 bằng sáng chế được chấp nhận đơn hợp lệ của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ KH&CN: Phạm Văn Cường, Đoàn Thị Mai Hương, Trần Văn Hiệu, Lê Thị Hồng Minh, Châu Văn Minh, Hợp chất 4,5-dihydroxy-7-metyl-phthalit và phương pháp phân lập hợp chất này từ dịch nuôi cấy chủng xạ khuẩn biển *Streptomyces* sp. G212 và được



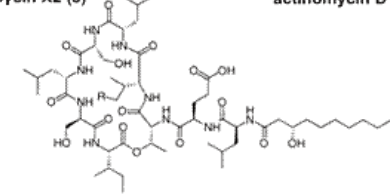
Maduralide (13)

Hoạt tính kháng sinh



actinomycin X2 (3)

actinomycin D (4)



muscetofide A (5): R = Me
viscosin (6): R = H

Hoạt tính kháng lao

Hội đồng Khoa học xếp loại xuất sắc.

Phạm Thị Thúy Nga – Trung tâm Thông tin Tư liệu

Nguồn: Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài "Nghiên cứu phát hiện các hợp chất kháng lao và kháng sinh từ nguồn vi sinh vật đáy biển vùng biển Trung Bộ (vùng biển Bắc Trung Bộ đến Trung Trung Bộ, Việt Nam)

Thành phần, hàm lượng Lipid, Axit béo và các dẫn xuất của chúng từ một số sinh vật biển

Lipid là lớp chất tự nhiên có nhiều chức năng sinh học khác nhau; chức năng màng tế bào, chức năng dự trữ năng lượng, và trong những năm gần đây, các nhà khoa học đã tìm ra các bằng chứng chỉ ra rằng lipid là một phần quan trọng trong quá trình truyền tín hiệu tế bào. Các axit béo thiết yếu và sterol là những dưỡng chất cần thiết ở loài động vật hai mảnh vỏ và giáp xác biển, trong khi các axit béo cũng là những nguồn năng lượng không thể thiếu của động vật da gai và động vật có xương sống. Việc nghiên cứu thành phần, hàm lượng lipid, axit béo và các dẫn xuất của chúng từ một số sinh vật biển vô cùng cần thiết để tạo ra các thực phẩm chức năng ứng dụng vào quá trình nâng cao sức khỏe của con người.

Ngày nay, lipid và axit béo được sử dụng như những

chất đánh dấu sinh học biomarker, sử dụng để xác định thành phần dinh dưỡng, dự đoán các quá trình sinh tổng hợp trong cơ thể sinh vật, các mối quan hệ dinh dưỡng trong hệ sinh thái sinh vật. Axit béo cũng được sử dụng để nghiên cứu những thay đổi theo mùa đối với các cá thể do sự thay đổi trong chế độ dinh dưỡng hay thay đổi trạng thái sinh sản của chúng. Ngoài vai trò trong mối liên hệ về dinh dưỡng, nghiên cứu về lipid, axit béo còn có các vai trò quan trọng khác trong các điều tra về đại dương. Các kết quả phân tích thành phần axit béo rất nhỏ bé của các chất hữu cơ trong trầm tích có thể cung cấp thông tin về các nguồn cacbon trong đại dương và các quá trình hình thành trầm tích.

Đề tài "Nghiên cứu thành phần, hàm lượng lipid, axit béo và các dẫn xuất của chúng từ một số sinh vật biển vùng biển Bắc Trung Bộ đến Trung Trung Bộ Việt

Nam” do Viện Hóa học các Hợp chất thiên nhiên làm chủ trì; GS.TS Phạm Quốc Long làm Chủ nhiệm. Mục tiêu của đề tài: Khảo sát toàn diện, có hệ thống về thành phần, hàm lượng hoạt chất lipid, axit béo và các dẫn xuất của chúng từ một số loài sinh vật biển (san hô, rong cỏ biển, da gai, thân mềm, hải miên) vùng Bắc Trung Bộ đến Trung Trung Bộ Việt Nam. Tạo được sản phẩm thực phẩm chức năng từ sinh vật biển ứng dụng thực tiễn.

Trong quá trình thực hiện (2016-2018) đề tài đã đạt được các kết quả như sau:

- Đã xây dựng bộ cơ sở dữ liệu 184 mẫu sinh vật biển trong vùng biển (51 mẫu san hô, 25 mẫu Rong cỏ biển, 32 mẫu Hải miên, 36 mẫu Thân mềm; 40 mẫu Da gai) thu được trong vùng biển Bắc Trung bộ tới Trung Trung bộ Việt Nam, bao gồm: tiêu bản (Lưu trữ tiêu bản tại Viện Tài nguyên và Môi trường biển Hải Phòng); hình ảnh; Kết quả định tên phân loại; thông tin địa điểm thu mẫu kèm các thông số môi trường; các số liệu về lipid. Đánh giá đa dạng sinh học các loài san hô cứng, rong cỏ biển trong khu vực biển Trung bộ.

- Đã xây dựng 5 quy trình phân lập các lớp chất lipid từ 5 đối tượng sinh vật biển san hô, Da gai, Thân mềm, Rong cỏ biển, Hải miên thu thập tại vùng biển Trung bộ.

- Đã xây dựng quy trình tổng hợp 17 hợp chất từ cholesterol, trong đó có 9 hợp chất mới; 2 hợp chất 6-hydroxy-4 α , 5 α -epoxycholestane-3-one (C12) và 4 α , 5 α -epoxycholestane-3,6 dione (C13) có hoạt tính sinh học cao nhất.

- Đã xây dựng quy trình tạo 01 sản phẩm thực phẩm chức năng từ Trứng cầu gai, xây dựng hồ sơ sản phẩm và được Cục An toàn Thực phẩm Bộ Y tế cấp giấy phép lưu hành số 4143/2018/ĐKSP ngày 09/7/2018.

- Đã thực hiện đánh giá hoạt tính sinh học đối với dịch chiết của 184 dịch chiết lipid của các mẫu sinh vật biển thu được, 42 mẫu bao gồm các lớp chất phân lập được và các chất tổng hợp/bán tổng hợp.

Những đóng góp mới của đề tài:

- Đã xây dựng bộ cơ sở dữ liệu cho 184 mẫu sinh vật

biển (51 mẫu san hô, 25 mẫu Rong cỏ biển, 32 mẫu Hải miên, 36 mẫu Thân mềm; 40 mẫu Da gai), bao gồm các thông tin về định tên phân loại mẫu và lipid các đối tượng sinh vật biển.

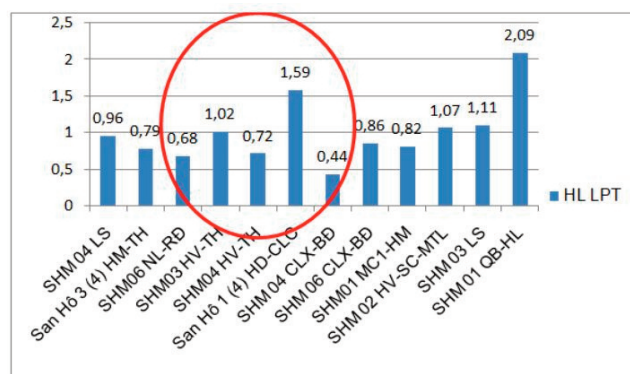
- Đã xây dựng 05 quy trình phân lập các lớp chất lipid từ 05 đối tượng sinh vật biển San hô, Da gai, Thân mềm, Rong cỏ biển, Hải miên tại vùng biển Trung bộ.

- Đã xây dựng quy trình tổng hợp 17 hợp chất từ cholesterol, trong đó có 9 hợp chất mới; 2 hợp chất 6-hydroxy-4 α , 5 α -epoxycholestane-3-one (C12) và 4 α , 5 α -epoxycholestane-3,6 dione (C13) có hoạt tính sinh học cao nhất.

- Đã xây dựng quy trình tạo 01 sản phẩm thực phẩm chức năng từ Trứng cầu gai.

- Đã thực hiện đánh giá hoạt tính sinh học đối với dịch chiết của 184 dịch chiết lipid của mẫu sinh vật biển thu được, 42 mẫu bao gồm các chất phân lập được và các chất tổng hợp/bán tổng hợp.

Đề tài có 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế, 07 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước, 04 bài báo khoa học ở Hội nghị quốc gia và đăng ký 02 bằng sáng chế. Trong công tác đào tạo đã tham gia đào tạo 01 nghiên cứu sinh, 01 thạc sĩ, 01 cử nhân. Hội đồng khoa học đã đánh giá và xếp loại đề tài đạt loại xuất sắc.



Hàm lượng lipid tổng các mẫu San hô Sinularia

Phạm Thị Thúy Nga – Trung tâm Thông tin Tư liệu
 Nguồn: Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài "Nghiên cứu thành phần, hàm lượng lipid, axit béo và các dẫn xuất của chúng từ một số sinh vật biển vùng biển Bắc Trung Bộ đến Trung Trung Bộ Việt Nam"

Hội thảo khoa học "Xây dựng hệ thống phân tích dự báo xu hướng phát triển công nghệ dựa trên nguồn dữ liệu sáng chế và phi sáng chế"

Sáng ngày 10/4/2019, tại Hà Nội, trong khuôn khổ hợp tác giữa Trung tâm Thông tin – Tư liệu, Viện Công nghệ Thông tin thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN và Viện Khoa học và Công nghệ Thông tin Hàn Quốc KISTI tổ chức hội thảo khoa học "Xây dựng hệ thống phân tích dự báo xu hướng phát triển công nghệ dựa trên nguồn dữ liệu sáng chế và phi sáng chế".

Tham dự Hội thảo có đông đảo các nhà khoa học đến từ các Viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN, Đại học Quốc gia Hà Nội và số đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an, đại diện thành viên sáng lập và điều hành KisStarup.



Các đại biểu tham dự hội thảo chụp ảnh lưu niệm

Hội thảo được tổ chức với mục đích xây dựng hệ thống phân tích dự báo xu hướng phát triển công nghệ dựa trên nguồn dữ liệu sáng chế và phi sáng chế

chế để giúp Viện Hàn lâm KHCNVN phân vùng và xây dựng bản đồ công nghệ. Viện Hàn lâm với vai trò là cơ quan nghiên cứu khoa học công nghệ hàng đầu của đất nước trong việc đưa ra các quyết sách, chiến lược đầu tư vào các ngành và công nghệ mà Viện có thế mạnh trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hay còn gọi là sự chuyển đổi số dựa trên quyền sở hữu trí tuệ.

Bên cạnh đó, hội thảo cũng là nơi giao lưu, gặp gỡ và trao đổi hợp tác giữa các nhà khoa học của các đơn vị thuộc Viện Hàn lâm với các doanh nghiệp khoa học công nghệ nhằm cung cấp các dịch vụ thông tin về công nghệ trong môi trường kinh doanh toàn cầu hóa ngày nay cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ để tìm ra

cách thức tiếp cận mới làm cho sản phẩm của doanh nghiệp mình trở nên khác biệt nhằm thu hút khách hàng. Qua đó giúp doanh nghiệp phân tích được thế mạnh công nghệ của các đối thủ cạnh tranh với mình. Hội thảo kỳ vọng sẽ mang lại cho các đại biểu tham dự hiểu biết về nguồn sáng chế, phi sáng chế dành cho nhà khoa học từ đó xác định hướng nghiên cứu, dịch vụ thông tin về công nghệ. Đồng thời giúp các doanh nghiệp lựa chọn được lĩnh vực công nghệ hiện đại hoặc công nghệ phù hợp với nhu cầu thị trường, từng bước xây dựng chiến lược của doanh nghiệp nhằm duy trì và phát triển doanh nghiệp ngày càng vững mạnh.

Phạm Quang Dương

Một số đề tài được nghiệm thu gần đây

1. Đề tài "Các phương pháp đồng điều trong Đại số giao hoán và ứng dụng trong Hình học và Tổ hợp" của GS.TSKH Lê Tuấn Hoa; GS.TS. Yukio Nakamura, Viện Toán học. Mã số: VAST.HTQT.NHAT.01/16-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.
2. Đề tài "Nghiên cứu thành phần hóa học, hoạt tính sinh học từ hai cây Phụng vĩ và Sâm đại hành, tạo thực phẩm chức năng từ cây Sâm đại hành" của TS. Phạm Thị Bích Hạnh, Viện Hóa học. Mã số: VAST.ƯDCN.01/16-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.
3. Đề tài "Nghiên cứu cơ sở khoa học cho việc sử dụng và bảo tồn một số loài trong họ Dó đất (Balanophoraceae L.C. & A. Rich.) ở Việt Nam" của TS. Nguyễn Quang Hưng, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật. Mã số: VAST.CTG.04/16-17. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.
4. Đề tài "Nghiên cứu tạo chế phẩm tự nhiên từ một số loài rong biển (Macroalgae) Việt Nam sử dụng làm mỹ phẩm" của TS. Ngô Thị Hoài Thu, Viện Công nghệ sinh học. Mã số: VAST04.05/17-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.
5. Đề tài "Nghiên cứu công nghệ sản xuất vật liệu hữu ích từ tro xỉ nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân - Bình Thuận" của ThS. Hồ Ngọc Hùng, Viện Khoa học Vật liệu. Mã số: VAST03.02/17-18. Đề tài được đánh giá loại Khá.
6. Đề tài "Nghiên cứu quy trình tổng hợp và xác định đặc trưng của nanocoposit giữa hydroxyapatit (HA) với alginat Nha Trang và các dẫn xuất oligoalginat hướng đến ứng dụng làm thực phẩm chức năng bổ sung canxi" của PGS.TS. Phan Thị Ngọc Bích, Viện Hóa học. Mã số: VAST03.03/17-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.
7. Đề tài "Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ luyện đồng áp dụng cho nguồn quặng sunfua đồng Việt Nam" của TS. Ngô Huy Khoa, Viện Khoa học vật liệu. Mã số: VAST03.06/16-17. Đề tài được đánh giá loại Khá.
8. Đề tài "Phát triển bộ công cụ thực hành microsat kit phục vụ đào tạo thực hành thiết kế và chế tạo vệ

tinh quan sát trái đất" của TS. Lê Xuân Huy, Trung tâm vũ trụ Việt Nam. Tên chương trình: Chương trình hỗ trợ cán bộ khoa học trẻ. Mã số: VAST.DLT.02/17-18. Đề tài được đánh giá loại Khá.

9. Đề tài "Nghiên cứu chế tạo các đế SERS (tán xạ Raman tăng cường bề mặt) có cấu trúc nanô bạc dạng lá và hoa trên silic để phát hiện dư lượng thuốc bảo vệ thực vật" của TS. Lương Trúc Quỳnh Ngân, Viện Khoa học vật liệu. Tên chương trình: Hỗ trợ cán bộ khoa học trẻ của VAST. Mã số: VAST.DLT.04/17-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.

10. Đề tài "Nghiên cứu đánh giá triển vọng khoáng hóa vàng - sulfid liên quan với hoạt động magma xâm nhập granitoid đới lô gâm, Đông Bắc Việt Nam" của TS. Phạm Thị Dung, Viện Địa chất. Mã số: VAST05.01/17-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.

11. Đề tài "Nghiên cứu công nghệ sản xuất túi đựng rác tự hủy từ nhựa phế thải" của TS. Nguyễn Trung Đức, Viện Hóa học. Mã số: VAST03.01/17-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.

12. Đề tài "Xây dựng mô hình ứng dụng chế phẩm vi sinh chịu mặn để xử lý thủy vực ô nhiễm ven biển" của TS. Đỗ Văn Mạnh, Viện Công nghệ môi trường. Mã số: VAST.BVMT.01/17-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.

13. Đề tài "Nghiên cứu, phát triển hệ đo quang phổ bơm - dò ứng dụng nghiên cứu quang phổ cực nhanh" của PTS.TS. Nguyễn Thanh Bình, Viện Vật lý. Mã số: VAST01.10/15-16. Đề tài được đánh giá loại Khá.

14. Đề tài "Xử lý Asen trong nước giếng khoan bằng công nghệ keo tụ điện hóa ở quy mô cụm dân cư" của PGS.TS. Phan Thị Bình, Viện Hóa học. Mã số: VAST07.02/17-18. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.

15. Đề tài "Đánh giá, đề xuất nâng cấp hệ thống quan trắc môi trường không khí tự động trực tuyến tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam" của Th.S Nguyễn Thị Thu, Trung tâm phát triển công nghệ cao. Mã số: UBVMT.02/18-18. Đề tài được đánh giá loại Khá.

Nguồn: Phòng Lưu trữ-TTTL. (còn tiếp)

Hai nhà khoa học VAST vinh dự được nhận Giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2019

Bộ trưởng Bộ KH&CN đã phê duyệt đề xuất trao tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2019 cho ba nhà khoa học thuộc các lĩnh vực Cơ học, Y sinh Dược học và Vật lý. Trong đó, vinh dự có hai nhà khoa học thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN: PGS.TSKH. Phạm Đức Chính, Viện Cơ học, tác giả công trình: "*Consistent limited kinematic hardening plasticity theory and path-independent shakedown theorems*"; TS. Lê Trọng Lữ, Viện Kỹ thuật Nhiệt đới, tác giả công trình "*Synthesis of magnetic cobalt ferrite nanoparticles with controlled morphology, monodispersity and composition: the influence of solvent, surfactant, reductant and synthetic condition*". Lễ trao giải dự kiến tổ chức vào dịp kỷ niệm 60 năm ngày KHCNVN (18/5/2018). <https://nafosted.gov.vn/>

Hội đồng Giải thưởng Trần Đại Nghĩa năm 2019 họp phiên quyết định

Ngày 13/4/2019, tại Viện Hàn lâm KHCNVN, Hội đồng Giải thưởng Trần Đại Nghĩa năm 2019 đã họp phiên cuối cùng nhằm đánh giá về tính khoa học và ứng dụng của các công trình đặc biệt xuất sắc do các Hội đồng Khoa học chuyên ngành đề trình. Kết quả của Giải thưởng sẽ được công bố trong buổi Họp báo sắp tới và các công trình đạt giải được vinh danh trong Lễ Trao Giải diễn ra vào ngày 17/5/2019 nhân kỷ niệm Ngày KHCNVN và Kỷ niệm 44 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm KHCNVN. <http://www.vast.ac.vn/>

USTH ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác tại kỳ họp Hội đồng trường lần thứ V

Ngày 12/4/2019, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (USTH) đã tổ chức thành công Kỳ họp Hội đồng trường lần thứ V với nhiều nội dung quan trọng thông qua nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của trường trong thời gian tới. Tại kỳ họp, đã diễn ra lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa USTH với Vụ Giáo dục Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Liên minh hơn 40 trường đại học, viện nghiên cứu Pháp (Consortium); Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ và Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN. <https://usth.edu.vn/>

Viện Hàn lâm KHCNVN tổ chức Hội nghị tập huấn công tác thi đua, khen thưởng

Ngày 19/04/2019, tại Viện Hàn lâm KHCNVN đã diễn ra Hội nghị tập huấn công tác thi đua, khen thưởng. Mục đích của hội nghị nhằm nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị, từ đó phát huy vai trò trách nhiệm hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện để đưa công tác thi đua, khen thưởng ngày càng đạt được kết quả tốt hơn. <http://www.vast.ac.vn/>

HỢP TÁC QUỐC TẾ

Đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế với các đối tác nước ngoài

Trong khuôn khổ các thỏa thuận hợp tác song phương giữa VAST và các đối tác nước ngoài, VAST thông báo nhận đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế cấp viện Hàn

lâm KHCNVN với các đối tác sau:

- Nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương với các đối tác của Quỹ Nghiên cứu Quốc gia Hàn Quốc (NRF) giai đoạn 2020-2021. Hạn nộp hồ sơ hết ngày 01/6/2019. <http://www.vast.ac.vn/>
- Nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương với song phương với Quỹ NCCB Nga giai đoạn 2020 – 2021. Hạn nộp hồ sơ đến ngày 25/6/2019. <http://www.vast.ac.vn/>
- Nhiệm vụ hợp tác quốc tế song phương với Trung tâm Nghiên cứu Quốc gia Italia (CNR) giai đoạn 2020-2021. Hạn nộp hồ sơ đến ngày 01/6/2019.
- Nhiệm vụ hợp tác song phương với Viện Hàn lâm Khoa học Czech (CAS) giai đoạn 2020-2021. Hạn nộp hồ sơ đến ngày 31/5/2019.

USTH trở thành thành viên chính thức của Pharo Consortium

Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (USTH) vừa được công nhận là thành viên chính thức của Pharo Consortium - liên minh các doanh nghiệp, trường đại học và tổ chức nghiên cứu hàng đầu trên thế giới tham gia sử dụng, giảng dạy và phát triển Pharo (một phiên bản của ngôn ngữ lập trình SmallTalk). USTH kỳ vọng việc gia nhập vào Pharo Consortium sẽ nhận được sự hỗ trợ của các giáo sư, các thành viên là các viện nghiên cứu, trường đại học, các doanh nghiệp trong liên minh trong việc cập nhật những kiến thức công nghệ mới. <https://usth.edu.vn/>

VNSC tham dự họp Nhóm thực hiện chiến lược thuộc Ủy ban Vệ tinh quan sát Trái đất

Từ ngày 3-4/4/2019 tại Miami, Florida, Hoa Kỳ, PGS.TS Phạm Anh Tuấn – Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ trụ Việt Nam (VNSC) đã tham dự Cuộc họp Lần thứ 34 của Nhóm thực hiện chiến lược thuộc Ủy ban Vệ tinh quan sát Trái đất (CEOS SIT-34). <https://vnsc.org.vn/>

Đại sứ Azerbaijan thăm Trung tâm Vũ trụ Việt Nam

Chiều ngày 18/4/2019 tại Hà Nội, ngài Đại sứ nước Cộng hòa Azerbaijan đã đến thăm và làm việc với Trung tâm Vũ trụ Việt Nam. Hai bên bày tỏ hy vọng buổi gặp gỡ sẽ mở ra cơ hội hợp tác vũ trụ giữa hai nước. <https://vnsc.org.vn/>

HỘI THẢO, ĐÀO TẠO

Hội nghị vật lý lý thuyết Việt Nam lần thứ 44:

Từ 29/7-01/8/2019 tại Đồng Hới, Quảng Bình do Viện Vật lý tổ chức. Hạn đăng ký đến ngày 14/6/2019. <https://iop.vast.ac.vn/>

Hội nghị lần thứ 6 về khoa học tự nhiên cho các nhà khoa học trẻ và học viên sau đại học từ các nước ASEAN (CASEAN-6):

Từ ngày 23-26/10/2019 tại Đại học Thái Nguyên, thành phố Thái Nguyên do Viện Vật lý tổ chức. Hạn đăng ký hết ngày 15/9/2019. <https://iop.vast.ac.vn/>

USTH thông báo tuyển sinh hệ Đại học 2019- 2020, đợt 3:

Thời gian nộp hồ sơ từ 02/5/2019-24/5/2019. <https://usth.edu.vn/>

Thu Hà tổng hợp.

Phát hiện một loài người tiền sử mới

Các cuộc khai quật ở Đông Nam Á đã khai quật được một loài mới chưa được biết đến trước đây, làm dấy lên câu hỏi về việc lần đầu tiên loài người cổ đại rời khỏi châu Phi như thế nào. Loài mới này được đặt tên là *Homo luzonensis*, xương và răng của các cá thể của loài này được khai quật từ hang Callao, Philippines. Mẫu vật của *Homo luzonensis* có niên đại tối thiểu 50.000 và 67.000 năm tuổi. <https://www.nature.com/>

Khám phá mới giúp sạc pin nhanh, hiệu suất tốt hơn cho pin lithium-ion

Theo một nghiên cứu từ Viện Rensselaer Polytechnic vừa được công bố trên tạp chí *Nature Communications*, việc tạo ra một pin lithium-ion có thể sạc trong vài phút nhưng vẫn hoạt động với công suất cao là có thể. Sự phát triển này mang đến tiềm năng cải thiện hiệu suất pin cho thiết bị điện tử tiêu dùng, lưu trữ lưới điện mặt trời và xe điện. <https://www.sciencedaily.com/>

Lần đầu tiên, các nhà khoa học khôi phục một số chức năng tế bào trong bộ não đã chết

Lần đầu tiên các nhà khoa học thần kinh đã khôi phục một số chức năng tế bào và phân tử cho não của những con lợn đã chết trong bốn giờ. Nghiên cứu được công bố trên tạp chí *Nature* ngày 17/4/2019. Nghiên cứu đột phá này có thể dẫn đến các phương pháp điều trị mới cho tế bào bị chết do tổn thương não và bệnh tật, mở đường cho các nghiên cứu cải tiến về giải phẫu. <https://www.sciencealert.com/>

Lần đầu tiên các nhà khoa học in trái tim 3D từ tế bào của bệnh nhân

Một bước đột phá lớn về y tế, các nhà nghiên cứu tại Đại học Tel Aviv đã "in" trái tim 3D đầu tiên trên thế giới với đầy đủ các tế bào, mạch máu, tâm thất và buồng bằng cách sử dụng tế bào của chính bệnh nhân, mang đến hy vọng kỹ thuật này sẽ sớm được ứng dụng vào thực tiễn y tế trong thay thế mô và các cơ quan khác trong tương lai. Phát hiện được công bố ngày 15/4/2019 trên tạp chí *Advanced Science*. <https://www.sciencedaily.com/>

Hình ảnh đột phá đầu tiên về lỗ đen trong không gian

Các nhà khoa học của dự án Kính thiên văn Chân trời sự kiện (EHT)- mạng lưới tám kính viễn vọng vô tuyến trên khắp thế giới đã ghi lại và công bố lần đầu tiên chụp được hình ảnh của một lỗ đen – một thông tin đột phá về các vật thể khó hiểu nhất của vũ trụ. Bức ảnh cho thấy một quầng bụi và khí, vạch ra đường viền của một lỗ đen khổng lồ, ở trung tâm của thiên hà Messier 87, cách Trái đất khoảng 55 triệu năm ánh sáng. <https://www.theguardian.com/>

Phát hiện hành tinh thứ ba trong Hệ thống Kepler-47

Sử dụng dữ liệu từ kính viễn vọng không gian NASA Kepler, một nhóm các nhà nghiên cứu, dẫn đầu bởi các nhà thiên văn học tại Đại học bang San Diego, đã phát hiện hành tinh mới có kích cỡ sao Hải Vương quay quanh hai hành tinh đã biết trước đó. Hành tinh thứ ba trong hệ thống Kepler-47 này cách Trái đất khoảng gần 3.400 năm ánh sáng. <https://www.nasa.gov/>

VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU

1. Jalal Alsarraf, Seyed Amin Bagherzadeh, Amin Shahsavar, Mahfouz Rostamzadeh, Minh Duc Tran. Rheological properties of SWCNT/EG mixture by a new developed optimization approach of LS-Support Vector Regression according to empirical data. *Physica A: Statistical Mechanics and its Applications, Volume 525, Pages 912-920, 1 July 2019.*

2. A. Esther Lidiya, R. Vasantha Jayakantha Raja, Van Dai Pham, Quang Minh Ngo, D. Vigneswaran. Detecting hemoglobin content blood glucose using surface plasmon resonance in D-shaped photonic crystal fiber. *Optical Fiber Technology, Volume 50, July 2019, Pages 132-138, July 2019.*

3. Hoang Thi Hien, Chu Van Tuan, Do Thi Anh Thu, Pham Quang Ngan, Tran Trung. Influence of surface morphology and doping of PPy film simultaneously polymerized by vapour phase oxidation on gas sensing. *Synthetic Metals, Volume 250, Pages 35-41, April 2019.*

4. Van An Nguyen, Van Dai Pham, Thi Hong Cam Hoang, Huu Thang Le, Van Hoi Pham. A quantitative analysis of the whispering-gallery-mode lasers in Er³⁺-doped silica glass microspheres towards integration in SOI slotted photonic crystal waveguides. *Optics Communications, Volume 440, Pages 14-20, 1 June 2019.*

5. V. L. Le, T. J. Kim, H. G. Park, H. T. Nguyen, Y. D. Kim. Temperature dependence of the dielectric function of monolayer MoS₂. *Current Applied Physics, Volume 19, Issue 2, Pages 182-187, February 2019.*

6. Truong Xuan Nguyen, Hai Van Pham, Vuong Van Nguyen. Effect of Sb substitution on structural and magnetic properties of MnBi based alloys. *Physica B: Condensed Matter, Volume 552, Pages 190-194, 1 January 2019.*

VIỆN SINH THÁI VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT

1. Duc Khanh Le, Quang Khai Le, Thi Thuy Hang Tran, Duc Viet Nguyen, Thi Hang Dao, Thi Thuy Nguyen, Xuan Lam Truong, Quang Cuong Nguyen, Huy Phong Pham, Thi Thu Thuy Phan, Gajendra Babu Baktavachalam. Baseline susceptibility of Asian corn borer (*Ostrinia furnacalis* (Guenée)) populations in Vietnam to Cry1Ab insecticidal protein. *Journal of Asia-Pacific Entomology, Volume 22, Issue 2, Pages 493-498, June 2019.*

2. Changyoung Lee, Soo-Yong Kim, Sangmi Eum, Jin-Hyub Paik, Tran The Bach, Do Van Hai, Bui Hong Quang, Nguyen Trung Thanh, Sangho Choi... Ethnobotanical study on medicinal plants used by local Van Kieu ethnic people of Bac Huong Hoa nature reserve, Vietnam. *Journal of Ethnopharmacology, Volume 231, Pages 283-294, 1 March 2019.*